

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030 trên địa bàn xã

Thực hiện Công văn số 3313/UBND-VHXX ngày 24/02/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/07/2021 của Ban Bí thư, UBND xã Thiệu Trung báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 07-CT/TW

Trên địa bàn xã Thiệu Trung trong giai đoạn 2021–2025, tình hình HIV/AIDS cơ bản được kiểm soát, chưa ghi nhận diễn biến phức tạp; công tác tuyên truyền, phòng ngừa, quản lý đối tượng nguy cơ và phối hợp triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS được thực hiện lồng ghép trong các chương trình y tế, an sinh xã hội tại địa phương, góp phần giữ vững ổn định tình hình dịch bệnh trên địa bàn xã.

1. Tình hình phổ biến, quản triệt, tuyên truyền

UBND xã đã tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí thư; Kế hoạch số 33-KH/TU, Kế hoạch số 61-KH/TU của Tỉnh ủy đến cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã.

Hình thức triển khai gồm: lồng ghép trong sinh hoạt chi bộ, họp thôn, khu phố tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, phát tờ rơi, treo băng rôn, khẩu hiệu. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác phòng, chống HIV/AIDS.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện

UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS; phân công nhiệm vụ cụ thể cho Trạm Y tế xã, các ban, ngành, đoàn thể liên quan:

Chỉ đạo các ngành tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh kiểm tra việc tổ

chức thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS từ xã đến thôn, khu phố. Đồng thời, xác định công tác phòng, chống HIV/AIDS là một nội dung trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị; là một tiêu chí để đánh giá hoạt động của chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng thôn, khu phố, gia đình văn hóa. Định kỳ rà soát bổ sung chương trình, quy chế, kế hoạch phối hợp liên ngành trong phòng, chống HIV/AIDS theo hướng đồng bộ, thống nhất với công tác phòng, chống ma túy, mại dâm.

Nhìn chung, việc quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW, ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Ban Bí thư trên địa bàn xã kịp thời và nghiêm túc. Tạo bước chuyển biến mới trong nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, đặc biệt là vai trò và trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy đảng về công tác phòng, chống HIV/AIDS. Công tác phòng, chống HIV/AIDS được xác định là trách nhiệm chung của toàn Đảng, toàn dân và toàn xã hội. Qua đó đã phát huy được sức mạnh của toàn xã hội trong công tác phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương. Các phong trào phòng, chống HIV/AIDS được đẩy mạnh như: Phong trào toàn dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư; chiến dịch dự phòng lây truyền từ mẹ sang con; tháng hành động Quốc gia phòng chống HIV/AIDS...các phong trào dựa vào sức mạnh của cộng đồng nhằm huy động toàn dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS.

Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ và lồng ghép trong các chương trình y tế, dân số, an sinh xã hội. Qua kiểm tra, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để điều chỉnh, nâng cao hiệu quả triển khai.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Đánh giá những kết quả đạt được theo các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Chỉ thị số 07-CT/TW, Kế hoạch số 33-KH/TU, Kế hoạch số 61-KH/TU

1.1. Về nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống HIV/AIDS

Trong giai đoạn 2021–2025, nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể về công tác phòng, chống HIV/AIDS ngày càng được nâng cao; Đảng ủy xã đã xác định công tác phòng, chống HIV/AIDS là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, gắn với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và phát triển kinh tế – xã hội của địa phương; đưa nội dung này vào chương trình công tác hằng năm, các cuộc họp cấp ủy, sinh hoạt chi bộ và chỉ đạo UBND xã tổ chức triển khai thực hiện.

UBND xã đã chủ động cụ thể hóa các nội dung của Chỉ thị số 07-CT/TW thông qua việc ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho các bộ phận chuyên môn, trạm y

tế và các đoàn thể; tăng cường phối hợp giữa y tế, công an, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội trong công tác tuyên truyền, quản lý địa bàn, theo dõi đối tượng nguy cơ. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được nâng cao, góp phần bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, đồng bộ trong triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương.

Các ban, ngành, đoàn thể phường đã tích cực tham gia tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS; lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS vào các phong trào, cuộc vận động, qua đó phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị ở cơ sở.

Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS, nhận thức của Nhân dân trên địa bàn xã từng bước được nâng lên. Người dân ngày càng hiểu rõ hơn về nguyên nhân, đường lây truyền, các biện pháp dự phòng HIV/AIDS; nhận thức được vai trò, trách nhiệm của cá nhân, gia đình và cộng đồng trong công tác phòng, chống HIV/AIDS.

Ý thức chủ động tham gia các hoạt động tuyên truyền, phòng ngừa, bảo vệ sức khỏe của Nhân dân được cải thiện; thái độ kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người nhiễm HIV từng bước được giảm bớt. Cộng đồng dân cư, tổ dân phố đã tích cực phối hợp với chính quyền và các đoàn thể trong việc nắm tình hình địa bàn, quản lý đối tượng nguy cơ, hỗ trợ người nhiễm HIV hòa nhập cộng đồng, góp phần giữ vững ổn định tình hình HIV/AIDS trên địa bàn xã.

1.2. Về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS.

Cấp ủy, chính quyền xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; đưa nội dung này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương; huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

1.3. Về tổ chức thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS

- Phối hợp triển khai các hoạt động dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS.
- Thực hiện quản lý, theo dõi người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn theo quy định.
- Lồng ghép công tác phòng, chống HIV/AIDS với chăm sóc sức khỏe ban đầu và các chương trình y tế khác.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng.

1.4. Về đổi mới công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền về phòng, chống HIV/AIDS.

Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; chú trọng truyền thông cho nhóm thanh thiếu niên, phụ nữ, người có nguy cơ cao. Nội dung truyền thông tập trung vào dự phòng lây nhiễm HIV, sử dụng bao cao su, xét nghiệm HIV định kỳ, tham gia bảo hiểm y tế và điều trị ARV.

1.5. Quản lý nhà nước về hoạt động phòng, chống HIV/AIDS và quản lý ngân sách đầu tư, các nguồn lực dành cho công tác phòng, chống HIV/AIDS

Nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn xã chủ yếu được lồng ghép trong các chương trình y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu và an sinh xã hội; không bố trí nguồn ngân sách riêng. Việc quản lý, sử dụng nguồn lực được thực hiện đúng quy định, tập trung cho các hoạt động thiết yếu như tuyên truyền, phòng ngừa lây nhiễm và hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ y tế. Đồng thời, UBND xã phát huy hiệu quả nguồn nhân lực y tế cơ sở và sự tham gia của các đoàn thể, cộng đồng, góp phần nâng cao hiệu quả và tính bền vững của công tác phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương.

1.6. Công tác khám, chữa bệnh và phòng, chống HIV/AIDS

Phối hợp với Trạm Y tế xã và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trong giám sát dịch tễ HIV/AIDS; tạo điều kiện cho người nhiễm HIV được tiếp cận dịch vụ y tế, điều trị ARV, chăm sóc sức khỏe sinh sản và phòng lây truyền từ mẹ sang con.

2. Hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm

2.1. Hạn chế

- Nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS còn hạn chế.
- Một bộ phận nhân dân còn e ngại khi tiếp cận dịch vụ.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- *Nguyên nhân khách quan:* Công tác phòng, chống HIV/AIDS chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan như điều kiện kinh tế – xã hội của địa phương còn khó khăn; nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước còn hạn chế. Một bộ phận người dân vẫn còn tâm lý e ngại, mặc cảm, dẫn đến việc tiếp cận các dịch vụ xét nghiệm, tư vấn và điều trị HIV/AIDS chưa thật sự chủ động. Bên cạnh đó, đặc thù của công tác phòng, chống HIV/AIDS là liên quan đến hành vi cá nhân và vấn đề nhạy cảm, gây khó khăn cho việc tiếp cận, quản lý và can thiệp tại cộng đồng.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở cơ sở có thời điểm chưa thật sự quyết liệt, chủ yếu tập trung vào lồng ghép nhiệm vụ. Việc đổi mới nội dung, phương pháp truyền thông ở một số thời điểm chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn. Sự phối hợp giữa các bộ phận, đoàn thể trong một số hoạt động chưa thường

xuyên; công tác theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động phòng, chống HIV/AIDS chưa được thực hiện một cách hệ thống.

2.3. Một số kinh nghiệm trong phòng, chống HIV/AIDS

Qua thực tiễn triển khai, UBND xã đã rút ra một số kinh nghiệm chủ yếu: cần tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác phòng, chống HIV/AIDS; chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe gắn với từng nhóm đối tượng cụ thể; phát huy hiệu quả mô hình lồng ghép phòng, chống HIV/AIDS với chăm sóc sức khỏe ban đầu và các chương trình an sinh xã hội; tăng cường phối hợp giữa Trạm Y tế, các đoàn thể và cộng đồng dân cư nhằm nâng cao hiệu quả và tính bền vững của công tác phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương.

3. Đánh giá chung

Qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân từng bước được nâng lên; các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS được triển khai đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế và gắn với hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Tình hình HIV/AIDS trên địa bàn cơ bản được kiểm soát, không phát sinh diễn biến phức tạp; người nhiễm HIV được tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ y tế, điều trị và chính sách an sinh xã hội theo quy định. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị ngày càng chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát và triển khai nhiệm vụ tại cơ sở.

Tuy nhiên, do nguồn lực còn hạn chế và đặc thù của công tác phòng, chống HIV/AIDS, một số hoạt động vẫn chủ yếu thực hiện theo hình thức lồng ghép, chưa có điều kiện triển khai sâu rộng. Trong thời gian tới, cần tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời tăng cường đổi mới phương thức triển khai, huy động nguồn lực và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS nhằm hướng tới mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 theo chỉ đạo của Trung ương và địa phương.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS; duy trì kiểm soát tình hình HIV/AIDS trên địa bàn, không để phát sinh diễn biến phức tạp. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân trong phòng, chống HIV/AIDS; bảo đảm người nhiễm

HIV được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ y tế, điều trị và chính sách an sinh xã hội theo quy định, góp phần thực hiện mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS trước năm 2030.

2. Giải pháp chủ yếu

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận, Trạm Y tế và các đoàn thể trong triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS.

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, giáo dục sức khỏe theo hướng phù hợp với từng nhóm đối tượng; lồng ghép nội dung phòng, chống HIV/AIDS trong các hoạt động của thôn, khu phố và đoàn thể.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở y tế tuyến trên trong công tác xét nghiệm, quản lý, theo dõi và hỗ trợ người nhiễm HIV tiếp cận điều trị ARV, bảo đảm không gián đoạn dịch vụ.

Lồng ghép công tác phòng, chống HIV/AIDS với hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu, công tác dân số, an sinh xã hội; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đối với người nhiễm HIV theo quy định.

Phát huy vai trò của cộng đồng, gia đình và các tổ chức đoàn thể trong việc giảm kỳ thị, phân biệt đối xử và hỗ trợ người nhiễm HIV hòa nhập cộng đồng.

3. Kế hoạch hoạt động cụ thể

Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hằng năm của xã phù hợp với chỉ đạo của cấp trên và tình hình thực tế địa phương.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục sức khỏe về phòng, chống HIV/AIDS thông qua hệ thống truyền thanh, sinh hoạt thôn, khu phố và các buổi sinh hoạt đoàn thể.

Phối hợp với Trạm Y tế xã thực hiện quản lý địa bàn, tư vấn, giới thiệu xét nghiệm HIV và hỗ trợ người nhiễm HIV tiếp cận dịch vụ điều trị.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ việc triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 07-CT/TW và các văn bản chỉ đạo của cấp trên; đưa công tác phòng, chống HIV/AIDS vào kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội hằng năm của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân, đổi mới hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng; tập trung giảm kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người nhiễm HIV/AIDS.

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động dự phòng và can thiệp giảm tác hại, khuyến khích xét nghiệm HIV định kỳ; tăng cường phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con và lồng ghép công tác phòng, chống HIV/AIDS vào chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Tăng cường quản lý, chăm sóc và hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS, tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận dịch vụ y tế, điều trị ARV, bảo đảm quyền lợi trong khám, chữa bệnh và thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định.

- Củng cố năng lực y tế cơ sở và bảo đảm nguồn lực, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế, cộng tác viên; sử dụng hiệu quả kinh phí được giao và vận động người nhiễm HIV/AIDS tham gia bảo hiểm y tế.

- Tăng cường phối hợp liên ngành và công tác kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và cộng đồng; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị tiếp tục quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ xã trong triển khai công tác phòng, chống HIV/AIDS; tăng cường tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ y tế cơ sở và đội ngũ cán bộ kiêm nhiệm.

- Quan tâm bố trí, lồng ghép nguồn lực phù hợp cho công tác truyền thông, phòng ngừa và quản lý người nhiễm HIV tại cộng đồng; chỉ đạo các cơ sở y tế tuyến trên phối hợp chặt chẽ với địa phương trong công tác xét nghiệm, điều trị, quản lý và theo dõi người nhiễm HIV.

Trên đây là báo cáo Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030 trên địa bàn xã Thiệu Trung./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- TT KSBT tỉnh(B/c);
- TTr Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Chủ tịch, các phó CT UBND xã(B/c);
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Tùng

BIỂU MẪU

Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tên cơ quan, đơn vị: UBND xã Thiệu Trung

I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 07-CT/TW

1. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW từ 2021 đến nay (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên văn bản	Ngày có hiệu lực
1	Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy		
2	HĐND tỉnh		
3	UBND tỉnh		
4	Sở Y tế		
5	Các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội liên quan		
6	Cấp xã	- Kế hoạch số 88/KH-UBND về việc hưởng ứng 35 năm phòng chống HIV/AIDS. - Kế hoạch số 35/KH-UBND về việc phòng chống HIV/AIDS.	- 13/11/2025 - 04/02/2026

2. Hoạt động kiểm tra, sơ kết việc thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW (đánh dấu x hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

Cơ quan	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết 2 năm	
	không	có (hình thức, nội dung)	không	có

Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy				X
HĐND xã				X
UBND xã				X
Trung tâm Y tế Thiệu Hóa				X
Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội xã				X

II. MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

TT	Tình hình dịch HIV/AIDS	2021	2022	2023	2024	2025
1	Số người nhiễm	4	4	4	4	4
	Nam (%)	0.25	0.25	0.25	0.25	0.25
	Nữ (%)	0.75	0.75	0.75	0.75	0.75
	Phụ nữ mang thai	0	0	0	0	0
	Trẻ em dưới 6 tuổi	0	0	0	0	0
2	Số bệnh nhân AIDS	0	0	0	0	0
3	Số tử vong do AIDS	0	0	0	0	0
4	Tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong các nhóm					
	Nhóm nghiện chích ma túy	0	0	0	0	0
	Nhóm quan hệ tình dục đồng giới	0	0	0	0	0
	Nhóm phụ nữ bán dâm	0	0	0	0	0
5	Đường lây truyền (tỷ lệ %)					
	Quan hệ tình dục không an toàn	0	0	0	0	0
	Đường máu	0	0	0	0	0
	Từ mẹ sang con	0	0	0	0	0
	Không có thông tin	0	0	0	0	0
6	Công tác điều trị					
	Tỷ lệ % phụ nữ mang thai nhiễm HIV được điều trị bằng thuốc ARV để làm	0	0	0	0	0

	giảm lây truyền HIV từ mẹ sang con					
	Tỷ lệ % trẻ sinh ra từ mẹ nhiễm HIV được xét nghiệm sớm vì rút học trong vòng 2 tháng sau sinh	0	0	0	0	0
	Tỷ lệ % người nhiễm HIV được chăm sóc và hỗ trợ điều trị tại cộng đồng	0	0	0	0	0

2.2. Công tác truyền thông và huy động cộng đồng

TT	Nội dung	2021	2022	2023	2024	2025
I	Số lượt truyền thông được triển khai					
	Trên nhóm nguy cơ cao lây nhiễm HIV/AIDS (tiêm chích may túy, mại dâm, tình dục đồng giới...)	8	10	11	10	9
	Nhóm thanh, thiếu niên					
II	Việc tiếp cận và tài liệu truyền thông					
	<i>Số người tiếp cận truyền thông đại chúng về HIV/AIDS</i>	5.000	5.800	6.000	7.500	8.000
	<i>Số người được truyền thông trực tiếp về HIV/AIDS</i>	4	4	4	4	4
	<i>Số tài liệu truyền thông về HIV/AIDS các loại được cấp phát cho đối tượng (Tờ gấp, sách mỏng, áp phích...)</i>	0	0	0	0	0
III	Tình hình tham gia vào các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng của người nhiễm HIV, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức dựa vào cộng đồng					
	Số câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng của người nhiễm HIV, tổ chức dựa vào cộng đồng tham gia phòng, chống HIV/AIDS	0	0	0	0	0
	Tổng số người tham gia trong các nhóm trên	0	0	0	0	0

Tỷ lệ % người nhiễm HIV tham gia các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng/tổng số người nhiễm HIV quản lý được	0	0	0	0	0
--	---	---	---	---	---

2.3. Bộ máy tổ chức làm công tác phòng, chống HIV/AIDS

TT	Bộ máy tổ chức	2021	2022	2023	2024	2025
1	Đơn vị quản lý Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS (ghi rõ tên đơn vị)					
	Cấp tỉnh					
	Cấp xã, phường, đặc khu	x	x	x	x	x
2	Số nhân lực làm công tác phòng, chống HIV/AIDS					
	Tuyến tỉnh					
	Tuyến xã, phường đặc khu	4	4	4	4	1

2.4. Kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS

TT	Nội dung	2021	2022	2023	2024	2025
I	Kinh phí cho công tác phòng, chống HIV/AIDS	0	0	0	0	0
	<i>Cấp tỉnh</i>	0	0	0	0	0
	Ngân sách nhà nước	36.000.000	36.000.000	36.000.000	18.000.000	18.000.000
	Ngân sách địa phương	0	0	0	0	0
	Nguồn viện trợ	0	0	0	0	0
	Nguồn xã hội hóa	0	0	0	0	0
II	Bảo hiểm y tế					
	Tỷ lệ % người nhiễm HIV/AIDS có thẻ BHYT/ tổng số người nhiễm	100	100	100	50	50

	Tỷ lệ % cơ sở điều trị ARV ký hợp đồng với cơ quan BHYT/ tổng số cơ sở điều trị ARV	0	0	0	0	0
--	---	----------	----------	----------	----------	----------